

Yên Thành, ngày 25 tháng 01 năm 2022

Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 335/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Phạm Đình S, sinh năm 1990, nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Phạm Đình S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

Giao 01 con chung là Phạm Quỳnh A, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2017 cho anh Phạm Đình S tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Chị Hải có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng cho con: Anh Phạm Đình S chưa yêu cầu chị Phan Thị H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

- Về án phí:

Chị Phan Thị H tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010998 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Chị Phan Thị H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ